TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Định, ngày 22 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ CON CHUNG

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Ông Trần Trọng Dần - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và con chung theo Quyết định mở phiên họp số 67/2019/QĐPH-ST ngày 13 tháng 5 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Trần Thị Hương L; sinh năm 1994; địa chỉ tạiViệt Nam trước khi xuất cảnh: Số 5/137 đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang cư trú tại Ba Lan.

- Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị Hương L về việc giải quyết con chung: Ông Trần Hải L; sinh năm 1950; địa chỉ: Số 5/137 đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Theo văn bản ủy quyền ngày 26-02-2019 và văn bản ủy quyền ngày 27-4-2019.

2. Anh Phạm Hùng Q; sinh năm 1991; đăng ký hộ khẩu: Thôn N, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Hiện đang trú tại: 67 đường Đ, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Tại phiên họp: Chị L, anh Q vắng mặt. Có mặt ông L.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai anh Phạm Hùng Q và chị Trần Thị Hương L trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 10 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, làm ăn mỗi người một kiểu dẫn đến khó khăn về kinh tế. Vợ chồng đã sống ly thân 03 năm nay. Ngày 14-12-2018 chị L đi sang Ba Lan sống và làm việc, từ khi chị L sang Ba Lan vợ chồng ít liên lạc với nhau và nay không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Diệp C, sinh ngày 04-6-2014, vợ chồng ly hôn thỏa thuận giao con chung cho chị Trần Thị Hương L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phạm Hùng Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Trong thời gian chị L ở nước ngoài thì ủy quyền cho ông Trần Hải L là ông ngoại trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Diệp C. Hiện nay bố mẹ đẻ chị L không có mặt tại địa phương.

Về tài sản, công nợ chung: Không có.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị L nộp toàn bộ.

Người đại diện theo ủy quyền của Trần Thị Hương L về việc giải quyết con chung là ông Trần Hải L trình bày:

Anh Q và chị L kết hôn với nhau đã có một con chung là Phạm Diệp C, sinh ngày 04-6-2014. Ông là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu C từ khi chị L đi nước ngoài. Nay anh Q, chị L ly hôn thống nhất giao con chung cho chị L nuôi dưỡng, hiện nay bố mẹ đẻ cháu L không có mặt tại địa phương nên ông nhất trí tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phạm Diệp C trong thời gian chị L ở nước ngoài.

Tại phiên họp: Anh Q và chị L đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và giữ nguyên nội dung yêu cầu. Ông L có mặt giữ nguyên nội dung trình bày nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo các quy đ ịnh của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Phạm Hùng Q và chị Trần Thị Hương L đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hùng Q và chị Trần Thị Hương L. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Q và chị L là giao con chung Phạm Diệp C, sinh ngày 04-6-2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian chị L ở nước ngoài thì ông Trần Hải L là ông ngoại chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Diệp C. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không có. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị L nộp toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Tại phiên họp chị Trần Thị Hương L và anh Phạm Hùng Q đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[2] Anh Phạm Hùng Qvà chị Trần Thị Hương L trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 11 tháng 10 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, hiện nay chị L đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan, anh chị không liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được và cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị L và anh Q là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Diệp C, sinh ngày 04-6-2014, vợ chồng ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét việc thỏa thuận nuôi con chung của chị L và anh Q là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được công nhận. Trong thời gian chị L ở nước ngoài ủy quyền cho ông Trần Hải L là ông ngoại chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Diệp C.

[4] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không có.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị L tự nguyện nộp toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hương L và anh Phạm Hùng Q.

2. Về con chung: Công nhận thỏa thuận của chị L và anh Q là giao con chung Phạm Diệp C, sinh ngày 04-6-2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Trong thời gian chị L ở nước ngoài thì ủy quyền cho ông Trần Hải L là ông ngoại chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Diệp C.

Anh Q có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Trần Thị Hương L tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng do ông Trần Hải L nộp thay tại biên lai thu tiền số 0000920 ngày 03-4-2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Chị L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22-5-2019.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- UBND phường T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Thị Thu